|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****HUYỆN QUẢNG TRẠCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND |  *Quảng Trạch, ngày tháng 11 năm 2017* |

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018**

## Phần thứ nhất

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KT - XH NĂM 2017

Năm 2017, là năm thứ 2 triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 và nghị quyết đại hội Đảng các cấp. Năm có ý nghĩa quan trọng đối với việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và tạo tiền đề quan trọng để hoàn thành các chỉ tiêu trong những năm tiếp theo. Mặc dù, triển khai thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng từ sự cố ô nhiễm môi trường biển đầu năm 2016 và hậu quả của cơn bão số 10 năm 2017 đã gây thiệt hại nặng nề, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân; cùng với đó tình hình an ninh trật tự trên địa bàn có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những yếu tố khó lường. Tuy vậy, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở ngành cấp tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, HĐND huyện; sự chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của các tầng lớp nhân dân và các doanh nghiệp nên tình hình kinh tế - xã hội của huyện vẫn có những bước phát triển quan trọng, các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, an sinh xã hội được chú trọng; quốc phòng, an ninh đ­ược tăng c­ường, trật tự an toàn xã hội đ­ược giữ vững.

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

***1. Các chỉ tiêu về kinh tế:***

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định năm 2010): 4.554,811 tỷ đồng, đạt 100,8% KH, tăng 12,6%, so với năm 2016. Trong đó:

+ Giá trị nông - lâm - thủy sản: 1.067,15 tỷ đồng, đạt 99,5% KH, tăng 7,9% so với năm 2016;

+ Giá trị công nghiệp - xây dựng: 2.097,161 tỷ đồng, đạt 97% KH, tăng 12,7% so với năm 2016;

+ Giá trị thương mại - dịch vụ: 1.390,5 tỷ đồng, đạt 108,1% KH, tăng 16,4% so với năm 2016.

- Cơ cấu giá trị sản xuất theo ngành (theo giá hiện hành):

+ Ngành nông - lâm - thủy sản: 25,2% (KH 25,6%);

+ Ngành công nghiệp - xây dựng: 46,3% (KH 46,3%);

+ Ngành thương mại - dịch vụ: 28,5% (KH 28,1%).

- Thu ngân sách trên địa bàn huyện: 105,78 tỷ đồng, đạt 120,2% KH, tăng 7,9% so với năm 2016.

- Tổng chi ngân sách trên địa bàn huyện: 776 tỷ đồng, vượt 46,9% so với dự toán.

- Sản lượng lương thực: 39.527 tấn, đạt 100,01% KH, tăng 1,3% so với năm 2016.

- Thu nhập bình quân đầu người: 31 triệu đồng/năm, đạt 103,3% KH.

***2. Các chỉ tiêu xã hội:***

- Tỷ lệ hộ nghèo còn 9,21%, giảm 2,2% so với năm 2016.

- Giải quyết việc làm: 4.920/4.820 lao động, đạt 102,07% KH.

- Tỷ suất sinh 12‰, giảm 2,6‰.

- Tỷ lệ hộ đạt chuẩn gia đình văn hóa 81%, đạt 100% KH.

- Trường đạt chuẩn quốc gia: 32/59 trường, tăng 05 trường so với năm 2016.

- Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế: 16/18 xã, đạt 100% KH, tăng 01 xã so với năm 2016.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng 12,7% giảm 0,3% so với năm 2016.

***3. Các chỉ tiêu môi trường:***

- Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh: 87,3%, (KH năm 2017: 89%).

- Tỷ lệ che phủ rừng: 53%, đạt 100% KH, bằng so với năm 2016.

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC**

**1. Lĩnh vực Kinh tế:**

**1.1. Sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp**

***\* Trồng trọt:*** Tổng diện tích gieo trồng năm 2017 đạt 10.607 ha ([[1]](#footnote-1)), tăng 0,12% so với năm 2016, tổng sản lượng lương thực đạt: 39.527 tấn, đạt 100,01% KH, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2016, riêng cây lúa gieo trồng được 6.950 ha, đạt 100% KH, tăng 0,4% so với cùng kỳ, năng suất đạt 54,61 tạ/ha, tăng 0,39 tạ/ha so với năm 2016 (năm 2016 đạt 54,22 tạ/ha). Đã đưa 125,9 tấn giống lúa mới, chất lượng vào sản xuất; triển khai thực hiện được 50 ha diện tích cánh đồng lớn tại xã Quảng Phương, 212 ha sản xuất giống lúa tại chỗ; chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang các cây trồng khác với diện tích 116 ha ([[2]](#footnote-2)), diện tích chuyển đổi đem lại giá trị kinh tế bình quân gấp 1,5 - 2 lần so với trước.

***\* Chăn nuôi:*** Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, không có dịch bệnh xảy ra.Tổng đàn gia súc hiện có 74.429 con, giảm 3,17% so cùng kỳ ([[3]](#footnote-3)); đàn gia cầm 581.582 con, giảm 2,1% so với cùng kỳ. Chất lượng giống đàn gia súc ngày càng được cải thiện, tỷ lệ đàn bò lai chiếm 35% tổng đàn.

Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; kiểm tra, kiểm soát hoạt động giết mổ, vệ sinh thú y, đảm bảo an toàn thực phẩm. Đã triển khai 02 đợt tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm, kết quả đạt 277.458 liều/393.000 liều, đạt 70,6% kế hoạch.

***\* Thủy sản:*** Tổng sản lượng thủy, hải sản nuôi trồng và đánh bắt năm 2017 đạt 12.206/10.800 tấn, đạt 113% KH ([[4]](#footnote-4)). Toàn huyện có 244,1 ha nuôi trồng thủy sản, đạt 100% kế hoạch ([[5]](#footnote-5)). Tổng số tàu thuyền khai thác thủy sản đạt 1.243 chiếc, với tổng công suất 135.825 CV; thực hiện Quyết định[48/2010/QĐ-TTg](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=48/Q%C4%90-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) của Thủ tướng Chính phủ, đến nay đã có 231 tàu được lắp đặt máy thông tin liên lạc sóng HF tầm xa, 216 tàu đã hoạt động vùng biển xa; thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, đến nay toàn huyện có 06 hộ đóng mới tàu và cải hoán 02 tàu ([[6]](#footnote-6)).

Đã cơ bản hoàn thành công tác chi trả tiền đền bù thiệt hại do sự cố ô nhiễm môi trường biển cho người dân, hiện nay, đang tiếp tục rà soát, giải quyết khiếu nại cho người dân về bồi thường thiệt hại. Tính đến ngày 19/11/2017 công tác chi trả đền bù các đối tượng đạt 723,375/724,712 tỷ đồng, đạt 99,8% kinh phí được phê duyệt ([[7]](#footnote-7)), còn tồn đọng 1,337 tỷ đồng do không có người tới nhận hoặc phát hiện trùng, sai đối tượng nên tạm dừng chi trả (thuộc đối tượng 1880). Hiện tại UBND huyện đã ra Quyết định thu hồi được 1,585 tỷ đồng ([[8]](#footnote-8)).

***\* Lâm nghiệp:*** Trồng rừng tập trung ước thực hiện được 700 ha, đạt 100% kế hoạch; đã khai thác được 25.000 m3 gỗ, đạt 217,39% kế hoạch; sản lượng nhựa thông khai thác được 500 tấn, đạt 125% kế hoạch.

Công tác quản lý bảo vệ rừng được chú trọng, tuy nhiên, trong mùa nắng nóng cao điểm đã xảy ra 02 vụ cháy rừng, thiệt hại 0,45 ha rừng trồng. Trong năm đã phát hiện và xử lý 28 vụ vi phạm lâm luật, tịch thu 38,1 m3 gỗ các loại, thu nộp ngân sách 338,2 triệu đồng.

***\* Thủy lợi:*** Tập trung chỉ đạo các địa phương, đơn vị làm tốt công tác chống hạn, đảm bảo đủ nước tưới cho sản xuất; thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi. Tổng diện tích tưới (02 mùa vụ) do các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện thực hiện được 6.900 ha, đạt 100% kế hoạch.

***\* Công tác xây dựng mô hình phát triển sản xuất:*** Toàn huyện đã triển khai thực hiện được 42 mô hình phát triển sản xuất, bước đầu các mô hình đang triển khai có hiệu quả, tạo động lực cho các hộ gia đình, cá nhân mở rộng quy mô, phát triển sản xuất.

Năm 2017 đã tổ chức được 09 lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho 260 người ở các xã ([[9]](#footnote-9)). Tổng số vốn đầu tư cho việc xây dựng mô hình và hỗ trợ các trang trại, gia trại, các HTX từ nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất của tỉnh và huyện trong năm 2017 là 4,5 tỷ đồng.

**1.2. Xây dựng nông thôn mới**

Đến nay, chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện đã thực hiện đạt tổng số 280tiêu chí các loại, tăng 18 tiêu chí so với năm 2016 ([[10]](#footnote-10)), đạt 85,7% chỉ tiêu kế hoạch năm 2017.

Toàn huyện hiện có 07/18 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017. Tiến độ xây dựng tiêu chí NTM các xã: có 02 xã đạt 17-18 tiêu chí (Quảng Hưng, Quảng Phương), 09 xã đạt từ 10-14 tiêu chí (Quảng Châu, Quảng Đông, Cảnh Hóa, Phù Hóa, Quảng Thạch, Quảng Trường, Quảng Tiến, Quảng Kim, Quảng Hợp).

**1.3. Công tác Dồn điền đổi thửa**

Tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện công tác dồn điền, đổi thửa gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi tại 06 xã gồm: Quảng Liên, Quảng Phương, Quảng Thạch, Phù Hóa, Quảng Hưng và Cảnh Hóa ([[11]](#footnote-11)), kết quả cụ thể như sau:

Tại các xã Quảng Liên, Quảng Thạch, Phù Hóa, Quảng Hưng và Cảnh Hóa: Đã hoàn thành bàn giao đất trên thực địa, các xã đang hoàn thiện phương án để trình UBND huyện phê duyệt và chuẩn bị tiến hành đo đạc, lập bản đồ địa chính, chỉnh lý biến động đất đai và hồ sơ địa chính theo quy định của pháp luật, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho các hộ gia đình.

Tại xã Quảng Phương đã hoàn thành bàn giao đất trên thực địa tại 03 thôn *(Pháp Kệ, Tô Xá và Đông Dương).* Riêng thôn Hướng Phương chưa triển khai thực hiện theo kế hoạch do Ban thôn và nhân dân chưa hưởng ứng tổ chức thực hiện.

**1.4. Công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường**

Tiến hành thẩm định hồ sơ phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB 21 công trình, dự án trên địa bàn huyện với tổng số tiền 39,879tỷ đồng, tổng diện tích thu hồi là 330.850 m2.

Hoàn thành giao đất để trồng rừng cho người dân tại Tiểu khu 160, 161 xã Quảng Hợp theo quy định; thực hiện việc giao đất khu vực nghĩa địa và khu vực nuôi trồng thuỷ sản cho cộng đồng dân cư thôn Xuân Hoà - xã Quảng Xuân, thực hiện việc giao đất khu vực nghĩa địa cho thôn Thanh Xuân - xã Quảng Hợp quản lý, sử dụng. Chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở 66 trường hợp với tổng diện tích 19.360 m2.

Về thực hiện công tác đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và đăng ký biến động xử lý được 9.207 hồ sơ, đạt 202,3% kế hoạch. UBND huyện thành lập 02 tổ nghiệp vụ để xử lý những sai sót trong cấp đổi giấy CNQSD đất theo cơ sở dữ liệu đất đai của 04 xã Quảng Liên, Quảng Trường, Phù Hóa, Cảnh Hóa ([[12]](#footnote-12)), xây dựng, triển khai kế hoạch cấp đổi giấy CNQSD đất còn tồn đọng cho nhân dân.

Chỉ đạo các đơn vị liên quan và các địa phương tăng cường công tác kiểm tra, quản lý các hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản, nhất là khai thác cát sỏi lòng sông và khai thác đất san lấp. Ra quyết định thu hồi giấy phép cải tạo mặt bằng của 15 hộ gia đình ([[13]](#footnote-13)) và thu hồi quyết định cấp phép khai thác đất san lấp của 03 công ty ([[14]](#footnote-14)). Đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 30 trường hợp khai thác khoáng sản trái phép, tổng số tiền xử phạt vi phạm là 127 triệu đồng ([[15]](#footnote-15)).

Chỉ đạo UBND các xã và các phòng, ban, đơn vị liên quan tăng cường công tác vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn toàn huyện; đã xác nhận, phê duyệt hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của 35 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

**1.5. Kinh tế tập thể**

Phát triển kinh tế tập thể luôn được quan tâm và khuyến khích tạo điều kiện phát triển. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các hợp tác xã tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012, từng bước tìm các giải pháp phát triển kinh tế tập thể. Trong năm 2017 có 04 hợp tác xã thành lập mới, nâng tổng số hợp tác xã trên toàn huyện lên 14 HTX.

**1.6. Sản xuất Công nghiệp - Tiểu Thủ công nghiệp**

Ngành công nghiệp phát triển chủ yếu vào những nhóm ngành khai thác, chế biến khoáng sản, chế biến nông lâm thủy sản, cơ khí dân dụng, sản xuất vật liệu xây dựng… Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện (theo giá so sánh 2010) năm 2017 thực hiện được 1.610,9 tỷ đồng, tăng 9,0% so với năm 2016.

Tiểu thủ công nghiệp tiếp tục tăng và có nhiều chuyển biến tích cực. Một số ngành phát triển với tốc độ tăng trưởng khá như: ngành mộc dân dụng; sản xuất chế biến thực phẩm; chế biến gỗ; nón lá, mây tre đan…

**1.7. Công tác Quy hoạch và Giải phóng mặt bằng**

Trong năm đã thẩm định, phê duyệt được 13 Đồ án Quy hoạch với tổng diện tích 424.483 m2. Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết khu công viên cây xanh xung quanh hồ Bàu Sen đã được UBND tỉnh phê duyệt, hiện đang tiến hành các bước để lập đồ án quy hoạch chi tiết; công trình cắm mốc quy hoạch chi tiết Trung tâm huyện lỵ mới (GĐ2) đã hoàn hành thủ tục lựa chọn nhà thầu. Công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động xây dựng và xử lý các trường hợp vi phạm quy hoạch trên địa bàn huyện được tăng cường.

Chỉ đạo GPMB các công trình chuyển tiếp năm 2016 và công trình triển khai mới, đối với 18 công trình, dự án trên địa bàn huyện; trong đó có 03 công trình, dự án đã hoàn thành và bàn giao cho chủ đầu tư theo kế hoạch ([[16]](#footnote-16)), hiện đang tiến hành GPMB 15 công trình, dự án ([[17]](#footnote-17)), tiến độ thực hiện cơ bản đạt kế hoạch đề ra.

**1.8. Xây dựng cơ bản**

Đã thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật 85 công trình, tổng mức đầu tư gần 87,339 tỷ đồng ([[18]](#footnote-18)). Các công trình xây dựng cơ bản, giao thông, thủy lợi đã được tập trung chỉ đạo thực hiện theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng ([[19]](#footnote-19)), đã hoàn thành thi công 02 công trình trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện, công trình cơ quan Huyện ủy và khối Mặt trận đoàn thể.

Tiếp tục tăng cường huy động mọi nguồn lực, đặc biệt là tranh thủ các nguồn vốn từ các dự án, các chương trình mục tiêu của TW, tỉnh, huy động nhân dân để phát triển cơ sở hạ tầng; tập trung ưu tiên các nguồn lực để xây dựng các hạng mục công trình tại Trung tâm huyện lỵ mới và công trình xây dựng nông thôn mới. Dự ước giá trị sản xuất hoạt động xây dựng trên địa bàn đạt 644,2 tỷ đồng, tăng 26,6% so với năm 2016.

**1.9. Khoa học - Công nghệ**

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện tham gia đăng ký các đề tài, dự án khoa học cấp huyện, tỉnh triển khai đến từng địa phương và các đơn vị. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành liên quan để triển khai, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, các đề tài nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn. Tiếp nhận sản phẩm nghiên cứu 03 đề tài: Trồng hồ tiêu trên vùng đất gò đồi tại xã Quảng Lưu huyện Quảng Trạch, nuôi cá dìa và thử nghiệm một số chế phẩm sinh học trên cây hồ tiêu thời kỳ kinh doanh.

Các dây chuyền thiết bị sản xuất tự động, bán tự động ngày càng được các nhà máy, cơ sở áp dụng rộng rãi. Nhiều cơ sở đã đầu tư nhiều công cụ, thiết bị hiện đại vào ứng dụng trong sản xuất.

**1.10. Thương mại - Dịch vụ**

Hoạt động thương mại dịch vụ được mở rộng và phát triển đa dạng có sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế. Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ năm 2017 đạt 1.528,23 tỷ đồng, tăng 19,4% so với năm 2016.

Chỉ đạo các đơn vị liên quan, các xã tăng cường quản lý, điều hành giá cả thị trường, phối hợp liên ngành để kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động kinh doanh; kiểm tra chất lượng hàng hóa, công tác đo lường chất lượng tại các chợ trên địa bàn; thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, chống hàng giả, hàng nhái.

**1.11. Giao thông - Vận tải**

Mạng lưới đường giao thông, giao thông nông thôn được duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp và cứng hóa. Đã thực hiện duy tu bảo dưỡng 14 tuyến đường giao thông nông thôn đối ứng Dự án LRAMP với tổng chiều dài 69,6 km; nâng cấp 01 công trình đường nhựa (tuyến đường Thanh - Lưu - Phương) với chiều dài 4,8 km, tổng mức đầu tư 2,5 tỷ đồng; thực hiện bê tông hóa 25 công trình đường giao thông nông thôn với chiều dài 20,7 km, tổng mức đầu tư 36,8 tỷ đồng. Đã tiến hành rà soát phương tiện giao thông trên địa bàn để miễn phí khi qua trạm BOT Tasco.

Hoạt động kinh doanh vận tải phát triển và tăng trưởng cao so với năm trước. Sản lượng hàng hóa vận chuyển năm 2017 thực hiện được 3.697 nghìn tấn, tăng 23,31% so với năm 2016. Số lượng hành khách vận chuyển năm 2017 thực hiện 1.746 nghìn lượt người, tăng 37,1% so với năm 2016.

**1**.**12. Hoạt động Tài chính - Tín dụng**

***\* Tài chính***

Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp để tăng thu ngân sách; tích cực chỉ đạo công tác quy hoạch, tạo quỹ đất, đấu giá quyền sử dụng đất; đồng thời tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm luật thuế, trốn thuế. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 105,78 tỷ đồng, tăng 7,9% so với năm 2016 và đạt 120,2% dự toán HĐND huyện giao.

Việc quản lý, điều hành chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, của tỉnh và dự toán đã được HĐND huyện đề ra, tập trung ưu tiên ngân sách thanh toán nợ XDCB, đáp ứng yêu câu nhiệm vụ chi của các ngành, đơn vị. Tổng chi ngân sách đạt 775,96 tỷ đồng, tăng 3,8% so với năm 2016, vượt 46,9% so với dự toán; trong đó chi đầu tư phát triển 144,4 tỷ đồng, tăng 18,8% so với năm 2016.

***\* Tín dụng***

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển và sử dụng các nguồn vốn tín dụng thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước đảm bảo theo quy định. Chủ yếu từ Ngân hàng chính sách huyện và các ngân hàng cổ phần thương mại của Nhà nước: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT,...

Ước tính đến hết năm 2017, Ngân hàng chính sách huyện đã thực hiện cho các đối tượng chính sách vay với tổng số tiền ước: 367 tỷ đồng, với 11.898 đối tượng các loại (hộ gia đình), giải ngân nguồn vốn vay ước đạt: 82,180 tỷ đồng.

Các ngân hàng thương mại tiếp tục triển khai thực hiện cho vay theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, trong năm chủ yếu tập trung theo giỏi tiến độ đóng mới, sửa chữa tàu thuyền, từ đó tập trung giải ngân vốn vay. Ước tính từ khi triển khai thực hiện Nghị định đến hết năm 2017, luỹ kế tổng số vốn cho các khách hàng vay thực hiện đầu tư đóng mới, sửa chữa tàu thuyền đánh bắt xa bờ: 261,891 tỷ đồng, với tổng số hợp đồng đã ký kết: 21 hợp đồng tín dụng, số vốn vay được giải ngân: 261,781 tỷ đồng. Việc hỗ trợ cho ngư dân vay để đóng mới, sửa chữa tàu thuyền đánh cá, đặc biệt là lần đầu tiên đóng mới tàu bằng vỏ thép đã cho thấy nhiều lợi thế tốt.

**1.13. Công tác Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn**

Để chuẩn bị cho công tác phòng chống thiên tai, đặc biệt là công tác phòng chống lụt bão năm 2017, UBND huyện đã chỉ đạo Ban chỉ huy PCTT-TKCN huyện xây dựng Kế hoạch PCTT-TKCN năm 2017; xây dựng Phương án cụ thể để phòng chống và ứng phó thiên tai năm 2017 trên địa bàn huyện. Chỉ đạo kểm tra các công trình hồ đập, đê kè và các công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, xuống cấp. Tổng hợp, báo cáo đề nghị UBND tỉnh và các Sở ngành hỗ trợ kinh phí để gia cố, khắc phục hư hỏng trước mùa mưa bão năm 2017.

Chỉ đạo các đơn vị, địa phương và người dân trên toàn huyện tập trung khắc phục thiệt hại do cơn bão số 10 gây ra. UBND huyện đã kịp thời phân bổ 10 tỷ ([[20]](#footnote-20)) đồng và 600 tấn gạo nhà nước hỗ trợ cho các địa phương, đơn vị khắc phục bước đầu hậu quả do bão gây ra, sớm ổn định đời sống và các hoạt động kinh tế - xã hội. Tổ chức tiếp nhận và phân bổ hơn 10 tỷ đồng do các tổ chức, cá nhân ủng hộ đến các hộ dân bị thiệt hại do bão số 10 trên địa bàn huyện.

**2. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội**

**2.1. Giáo dục và Đào tạo**

Tiếp tục chỉ đạo triển khai Chương trình hành động số 07-CTr/HU ngày 18/4/2016 của Huyện ủy về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, lấy đổi mới công tác quản lý làm khâu đột phá giai đoạn 2016-2020”. Trong năm 2017, UBND huyện đã tiến hành đánh giá xếp hạng trường và cán bộ quản lý trường học theo quy chế *(Kết quả: Xuất sắc: 66 đồng chí, Khá: 72 đồng chí, Trung bình: 01 đồng chí)*. Tổ chức khảo sát năng lực cán bộ quản lý trường học. Tiến hành rà soát, đánh giá tổng thể đội ngũ giáo viên trường học, cấp học để bố trí sắp xếp, luân chuyển, điều động đội ngũ giáo viên. Đổi mới công tác tổ chức coi, chấm, xếp giải thi, kiểm tra chọn học sinh giỏi, trong đó giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho giáo viên bồi dưỡng một số khâu trong việc ra đề thi, chấm thi, chọn lọc và bồi dưỡng học sinh giỏi.

Năm học 2016-2017, quy mô mạng lưới trường, lớp các cấp học được duy trì, ổn định, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh ([[21]](#footnote-21)). Chất lượng mũi nhọn được quan tâm đầu tư; học sinh tham gia các cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia đạt nhiều thành tích cao ([[22]](#footnote-22)).

 Công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia: Năm học 2016-2017, huyện đã đề nghị tỉnh kiểm tra và đã được công nhận mới 5 đơn vị đạt chuẩn. Hiện nay, toàn huyện có 32/59 trường đạt chuẩn quốc gia, tăng 05 trường so với năm 2016, *(Nghị quyết HĐND huyện 7 trường);* trong đó: MN 4/18 trường đạt 22.2%; TH 22/23 trường đạt 95.6%; THCS 6/18 trường đạt 33,3%.

 Về giáo dục THPT: Năm học 2017-2018, toàn huyện có 73 lớp với 2.873 học sinh, tăng 04 lớp và tăng 255 học sinh so với năm học 2016-2017 (THPT Quang Trung 42 lớp, 1648 học sinh; THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm 31 lớp, 1189 học sinh). Thi học sinh giỏi cấp tỉnh (năm 2017) có 47 em đạt giải (THPT Quang Trung 35 giải, THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm 12 giải).

 Hoạt động của Hội Khuyến học tiếp tục phát huy có hiệu quả, thúc đẩy sự nghiệp xã hội hoá giáo dục, khuyến học, khuyến tài trên địa bàn huyện.

**2.2. Y tế và chăm sóc sức khoẻ nhân dân**

Chỉ đạo các cơ sở y tế triển khai thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh, đáp ứng tốt nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Tiến hành thanh tra, kiểm tra các cơ sở hành nghề Y - Dược - Mỹ phẩm tư nhân và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện ([[23]](#footnote-23)), trong quá trình kiểm tra đã xử lý 42 cơ sở vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các xã đạt tiêu chí Quốc gia về Y tế, tính đến nay đã có 16/18 xã đạt tiêu chí về Y tế. Trong năm 2017 không có dịch bệnh lớn xảy ra; công tác tiêm chủng định kỳ đảm bảo an toàn. Công tác khám chữa bệnh của các Trạm Y tế được tăng cường; trong đó khám, điều trị cho trẻ em dưới 6 tuổi, người nghèo, người cận nghèo và khám BHYT được quan tâm. Trong năm, đã khám được 81.369 lượt, đạt 119,6% KH năm, tăng 2,2 % so với cùng kỳ; điều trị 2974 lượt, đạt 95% so với kế hoạch, giảm 3,9 % so với cùng kỳ 2016. Khám BHYT 58.890 lượt, tăng 15.950 lượt so với cùng kỳ năm 2016.

Công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chính sách Dân số-KHHGĐ luôn được duy trì, tổ chức sinh hoạt định kỳ các CLB chăm sóc SKSS vị thành niên và thanh niên. Đã triển khai tập huấn công tác Dân số-KHHGĐ cho 240 đối tượng cán bộ chuyên trách và cộng tác viên; tổ chức hội nghị truyền thông tăng cường đến các đối tượng khó tiếp cận và vùng có mức sinh cao với 1260 người tham gia. Năm 2017 tổng số sinh trên địa bàn là 1608 trẻ, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên trong năm là 19,2% giảm 1,6% so với cùng kỳ; tỷ suất sinh: 12‰,giảm 2,6‰ so vớicùng kỳ 2016.

 **2**.**3. Văn hoá - Thể dục Thể thao, Truyền thanh - Truyền hình**

Các hoạt động Văn hoá văn nghệ - Thể dục Thể thao, Truyền thanh - Truyền hình đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tập trung tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong nhân dân, trong đó đã chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới ([[24]](#footnote-24)).

Hoạt động thể dục thể thao được quan tâm chỉ đạo, tham gia các giải thi đấu tại tỉnh đạt nhiều thành tích cao ([[25]](#footnote-25)). Phong trào tập luyện thể dục, thể thao và xây dựng gia đình thể thao được duy trì và phát triển, tỷ lệ ng­­­ười tập luyện TDTT thường xuyên đạt tỷ lệ 24%, tỷ lệ gia đình tập luyện thể thao đạt 22%.

Hệ thống đài truyền thanh cơ sở được củng cố và phát triển ([[26]](#footnote-26)). Công nghệ thông tin được ứng dụng trong công tác chỉ đạo điều hành của chính quyền, giải quyết các thủ tục hành chính, phục vụ nhu cầu thông tin của nhân dân.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh, tính đến năm 2017, toàn huyện có 82 thôn đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 76,64% (tăng 04 Thôn so với năm 2016) và 86 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 66,15% (tăng 6 cơ quan, đơn vị so với năm 2016). Công tác kiểm tra hoạt động văn hóa và thông tin được duy trì thường xuyên. Đã tiến hành 18 cuộc kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa, kịp thời chấn chỉnh các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật ([[27]](#footnote-27)).

**2.4. Lao động - Thương binh và Xã hội**

Trong năm 2017, thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về “Giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, tạo việc làm” đã làm chuyển biến nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các phòng, ban, đơn vị và nhân dân trong việc thực hiện giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, tạo việc làm. Các nội dung được triển khai một cách quyết liệt trong công tác chỉ đạo của cấp ủy đảng, sự điều hành của chính quyền và sự đồng thuận của nhân dân, vì vậy công tác giảm nghèo được chú trọng và đạt kế hoạch đề ra, công tác tạo việc làm xuất khẩu lao động được tăng cường, công tác dạy nghề được quan tâm đúng mức và có hiệu quả. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 9,21%, giảm 2,2% so với KH.

Lĩnh vực giải quyết việc làm, đào tạo nghề có chuyển biến tích cực. Năm 2017 toàn huyện có 4.920 lao động được giải quyết việc làm, đạt 102,07% kế hoạch ([[28]](#footnote-28)) , trong đó xuất khẩu lao động 482 người đạt 160,66%. Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn gồm 10 lớp với 272 học viên. Về giáo dục dạy nghề: đã tuyển sinh được 05 lớp với 127 học viên, đào tạo 05 nghề. Liên kết đào tạo 02 lớp đại học liên thông MN và TH cho 55 sinh viên; liên kết đào tạo 01 lớp Cao đẳng chế biến món ăn với số lượng 30 sinh viên. Xây dựng đề án “Đào tạo nghề, tạo việc làm cho nhân dân xã Quảng Đông sau khi bị thu hồi đất”.

Đã giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách đối với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo theo quy định hiện hành của Nhà nước ([[29]](#footnote-29)). UBND huyện đã phân bổ hơn 252 tấn gạo hỗ trợ đến tận các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán, chuyển 3.421 suất quà của Chủ tịch nước, với tổng số tiền 693,8 triệu đồng đến tận tay đối tượng chính sách. Chuyển quà hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong dịp tết nguyên đán Đinh Dậu đến các đối tượng người có công và người nghèo với tổng trị giá hơn 1,4 tỷ đồng.

Triển khai các hoạt động của Chương trình Quốc gia Bảo vệ trẻ em năm 2017. Khảo sát, lựa chọn số lượng và hướng dẫn học sinh lập hồ sơ đề nghị nhận học bổng học sinh nghèo vượt khó học giỏi thuộc Dự án Zhishan Foudation.

**3. Lĩnh vực Nội chính**

**3.1. Công tác Quốc phòng**

Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2017. Tổ chức tốt lễ giao nhận quân và lễ ra quân huấn luyện đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, chất lượng. Trong năm có 92 công dân lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu được giao ([[30]](#footnote-30)).

Tổ chức thành công diễn tập KVPT huyện năm 2017 với trên 1.300 cán bộ, chiến sỹ tham gia. Cuộc diễn tập đã đạt được mục đích, yêu cầu đề ra, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người, vũ khí trang bị và an toàn giao thông trong thời gian tổ chức diễn tập.

Thực hiện có hiệu quả các biện pháp SSCĐ bảo vệ an toàn tuyệt đối trong các ngày lễ tết và các sự kiện chính trị trong năm. Duy trì nghiêm chế độ SSCĐ, trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, tuần tra, canh gác kiểm soát quân sự nghiêm túc, đảm bảo an toàn các mục tiêu đảm nhiệm; triển khai lực lượng nắm tình hình, xử lý các tình huống bất ngờ. Thực hiện chế độ giao ban, trao đổi nắm bắt tình hình giữa 3 lực lượng CA, QS, BP theo Nghị định 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công An và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng. Triển khai tốt nhiệm vụ huấn luyện, chiến đấu, giáo dục chính trị cho các đối tượng. Thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội ([[31]](#footnote-31)). Xây dựng quy hoạch thế trận quân sự theo đúng quy định.

**3.2. Công tác đảm bảo an ninh trật tự**

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Tình hình an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn có những diễn biến phức tạp do tác động của các linh mục cực đoan lợi dụng sự cố ô nhiễm môi trường biển, qua công tác đấu tranh của các lực lượng chức năng đã ổn định được tình hình. Trong năm 2017, phạm pháp hình sự trên địa bàn huyện xảy ra 38 vụ, làm chết 03 người, bị thương 09 người, thiệt hại tài sản ước tính 650,3 triệu đồng; đã kết luận 33/38 vụ, bắt, xử lý 64 đối tượng, thu hồi tài sản trị giá 357,5 triệu đồng, thu giữ 1,698 gam Heroin, 10,8 triệu đồng tiền phạm pháp và một số tang vật liên quan khác. Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 19 vụ, làm chết 21 người, bị thương 08 người, thiệt hại tài sản khoảng 352 triệu đồng; so với năm 2016 tăng 03 vụ, tăng 05 người chết.

Tăng cường duy trì và củng cố các loại hình tự quản về an ninh trật tự đã xây dựng, lựa chọn xây dựng mới mô hình tự quản về ANTT tại các thôn, xóm.

**3.3. Công tác Tư pháp**

**Đã triển khai và hoàn thành nhiệm vụ, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017 theo kế hoạch; đặc biệt chú trọng tuyên truyền các Bộ luật, Luật mới được ban hành**. **Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, UBND các xã** thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại đơn vị, địa phương ([[32]](#footnote-32)).

Thường xuyên đôn đốc các phòng ban, đơn vị và UBND các xã tăng cường công tác kiểm soát TTHC; hướng dẫn ứng dụng hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cam kết rút ngắn tối thiểu 10% thời gian thực hiện giải quyết TTHC so với thời hạn pháp luật quy định. Trong năm 2017, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận, giải quyết ở cấp huyện 11.630 hồ sơ và cấp xã là 179.886 hồ sơ ([[33]](#footnote-33)), trong đó cấp huyện đã giải quyết đạt 96,5%, cấp xã giải quyết đạt 99,93% số lượng hồ sơ đã tiếp nhận.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật ([[34]](#footnote-34)). Tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật nói chung và theo dõi công tác xử lý VPHC nói riêng trên địa bàn huyện: Kết quả trong năm 2017, trên địa bàn huyện xảy ra 113 vụ vi phạm hành chính của 04 tổ chức và 109 cá nhân; các vụ việc vi phạm hành chính đều được xử lý kịp thời, đúng quy định.

**3.4. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Trong năm 2017, UBND huyện đã chỉ đạo tổ chức 13 cuộc thanh tra định kỳ và đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ được giao, ban hành và đôn đốc thực hiện các kết luận sau thanh tra theo đúng quy định của pháp luật ([[35]](#footnote-35)).

Duy trì lịch tiếp công dân theo quy định. Số lượt công dân đến trụ sở tiếp dân là: 796 lượt, tăng 450% so với năm 2016 ([[36]](#footnote-36)). Những nội dung khiếu nại, tố cáo được nêu tại các buổi tiếp dân chủ yếu về tranh chấp đất đai, chế độ chính sách, bồi thường hỗ trợ sự cố ô nhiễm môi trường biển.

Trong năm 2017 đã tiếp nhận 375 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tăng 143,5% so với năm trước ([[37]](#footnote-37)). Trong đó 260 đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, các phòng ban và UBND các xã, còn lại 115 đơn thư không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc có nội dung trùng lặp, nặc danh. Trong năm đã giải quyết được 243 đơn thư, 17 đơn thư còn lại đang trong quá trình xác minh, giải quyết.

Ban hành Kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm 2017. Thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập năm 2016 của các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện với tỷ lệ 100% đơn vị đã thực hiện kê khai ([[38]](#footnote-38)).

**3.5. Công tác tổ chức bộ máy và xây dựng chính quyền**

Củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp; cán bộ công chức cấp xã; đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các trường học trên địa bàn ([[39]](#footnote-39)). Xây dựng và thực hiện Kế hoạch tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ ([[40]](#footnote-40)). Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức các xã theo Nghị định 158 của Chính phủ ([[41]](#footnote-41)).

Tổ chức lấy phiếu đánh giá đối với chức danh Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng, Phó các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, trường học, Chủ tịch, PCT UBND, PCT HĐND xã. Tổng số người được đánh giá là 296 người ([[42]](#footnote-42)).

Hoàn thành việc đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở năm 2016, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Sở Nội vụ tổng hợp trình UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận cho 08 xã đạt chính quyền cơ sở vững mạnh năm 2016 ([[43]](#footnote-43)).

Xây dựng bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhiệm kỳ 2015-2020 và xây dựng nguồn quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2020-2025. Quyết định bổ nhiệm cán bộ quản lý các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp cấp huyện ([[44]](#footnote-44)) và 28 cán bộ quản lý khối giáo dục ([[45]](#footnote-45)).

Giải quyết đầy đủ, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm kỷ luật để chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, bộ máy chính quyền cơ sở.

**3.6. Công tác tôn giáo**

Tình hình tôn giáo trên địa bàn cơ bản ổn định, hoạt động và sinh hoạt tôn giáo của các giáo xứ, giáo họ, các chức sắc, hội đồng mục vụ và bà con giáo dân diễn ra bình thường, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị và UBND các xã hướng dẫn trình tự thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với các cơ sở tôn giáo trên địa bàn ([[46]](#footnote-46)). Chủ động nắm chắc tình hình và kiểm tra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo ở một số địa phương. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tình hình tôn giáo tại giáo xứ Hướng Phương, Xuân Hoà, Trừng Hải và giáo họ Xuân Hải để chủ động có biện pháp xử lý kịp thời khi có tình huống xảy ra.

**3.7. Công tác thi đua khen thưởng**

Triển khai việc đăng ký danh hiệu thi đua khen thưởng năm 2017 trong toàn huyện. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị phát động thi đua năm 2017.

Tiến hành tổ chức bình xét Thi đua - Khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác năm 2016 đối với các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện. Quyết định khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động của công đoàn huyện, trong lĩnh vực GD&ĐT và khen thưởng các thành tích đột xuất khác ([[47]](#footnote-47)).

Tổ chức Lễ truy tặng và phong tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đối với 05 trường hợp và “Trao tặng huân chương độc lập hạng ba” cho 25 gia đình liệt sỹ trên địa bàn huyện.

**III. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Một số tồn tại, hạn chế**

- Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi ở một số địa phương vẫn còn chậm. Xây dựng nông thôn mới gặp nhiều khó khăn nhất là ở những tiêu chí đòi hỏi kinh phí đầu tư lớn.

- Chưa xây dựng được cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo kế hoạch; công tác quản lý vệ sinh giết mổ, chứng nhận an toàn thực phẩm đối với các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm còn nhiều khó khăn.

- Công tác quản lý tài nguyên và khoáng sản ở một số địa phương thiếu chặt chẽ, buông lỏng dẫn đến tình trạng khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép còn xảy ra *(Cảnh Hóa, Quảng Hưng, Quảng Lưu, Quảng Tiến, Quảng Châu...).* Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và cấp đổi vẫn còn tồn đọng nhiều, do đa số các xã chưa quan tâm đúng mức về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Công tác GPMB một số công trình, dự án còn gặp nhiều khó khăn, chậm so với kế hoạch như: Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch, Khu du lịch và nhà ở sinh thái Sunspa Đảo Yến…

- Việc xử lý chợ tự phát tại xã Quảng Hưng chưa triệt để, điểm họp chợ vẫn còn tồn tại có nguy cơ gây mất trật tự an toàn giao thông.

- Nguồn thu ngân sách của huyện thiếu bền vững, công tác tạo nguồn thu chưa hiệu quả, chưa có nguồn thu chủ đạo ổn định lâu dài, nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện đang chủ yếu dựa vào thuế cấp quyền sử dụng đất.

- Tình hình an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn còn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp, tội phạp ma túy, tội phạm trong hoạt động bảo kê, cưỡng đoạt tài sản có chiều hướng tăng. Tai nạn giao thông tăng so với năm 2016.

- Việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC ở một số phòng ban, UBND xã còn hạn chế, nhất là chưa kịp thời niêm yết công khai các TTHC theo quy định. Chất lượng ban hành các văn bản QPPL của HĐND cấp xã còn thấp.

- Một số vụ việc khiếu nại thời gian thẩm tra, xác minh còn kéo dài; việc nắm tình hình, kiểm tra trách nhiệm xử lý đơn thư và thực hiện chế độ thông tin báo cáo về khiếu nại, tố cáo của một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên.

- Công tác Tiếp công dân tại một số xã còn hình thức và chưa thực sự hiệu quả, nhiều xã chưa xây dựng kế hoạch tiếp công dân định kỳ và thường xuyên.

**2. Nguyên nhân**

Bên cạnh những nguyên nhân khách quan như: những tác động từ ô nhiễm môi trường biển đầu năm 2016, thiệt hại nặng nề từ cơn bão số 10; những khó khăn nội tại của nền kinh tế huyện; một số quy định, chính sách nhà nước chưa phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương…, còn tồn tại một số nguyên nhân chủ quan như:

- Một số phòng ban, đơn vị chưa chủ động trong công tác tham mưu, chưa linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện; chưa nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Sự phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị, địa phương chưa chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm chưa cao.

- Trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu công việc được giao, dẫn tới việc triển khai thực hiện các chủ trương chính sách của Nhà nước, của tỉnh, của huyện hiệu quả chưa cao.

- Một số phòng ban, đơn vị và UBND xã chưa quan tâm đúng mức đến công tác cải cách hành chính, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; chưa tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề phức tạp, tồn đọng; còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại, đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên.

**IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Năm 2017, là năm thứ 2 thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020, trên cơ sở chương trình, kế hoạch đề ra từ đầu năm, chính quyền các cấp đã quan tâm chỉ đạo những lĩnh vực trọng tâm, các dự án trọng điểm; tổ chức gặp gỡ để tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, HTX; chỉ đạo triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới. Tăng cường quản lý thị trường, giá cả, thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với sản xuất và đời sống. Tập trung chỉ đạo khắc phục hậu quả của cơn bão số 10 và giải quyết các đơn thư khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến đền bù ô nhiễm môi trường biển. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội. Kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng khá, có 13/15 chỉ tiêu cơ bản đạt và vượt KH đề ra; sản xuất nông nghiệp được mùa, sản lượng lương thực đạt 39.527 tấn; thu ngân sách trên địa bàn vượt KH đề ra: 105,78 tỷ đồng, đạt 120,2% KH.

Tuy nhiên, vẫn còn một số chỉ tiêu cơ bản còn đạt thấp so với kế hoạch, có 02 chỉ tiêu chưa đạt so với nghị quyết HĐND huyện giao *(Số lượng trường đạt chuẩn quốc gia 5/7 trường, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh 87,3/89%);* một số lĩnh vực phát triển chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, ngoài lý do khách quan, có một phần là do trách nhiệm, năng lực điều hành của các cấp chính quyền ở một số lĩnh vực còn thiếu chủ động, chưa kịp thời, công quản lý của các ngành còn có mặt hạn chế, chưa quyết liệt.

Nhưng trong bối cảnh khó khăn chung của cả nước, cả tỉnh những kết quả đạt được của năm 2017 là hết sức quan trọng, những chỉ tiêu tăng trưởng khá sẽ tạo điều kiện cho các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, vươn lên phấn đấu hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển xã hội năm 2018 và kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 mà Nghị quyết HĐND huyện đã đề ra.

***Phần thứ hai***

**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018**

Năm 2018, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, tình hình KT-XH, QP-AN huyện nhà tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, quy mô sản xuất nhỏ lẻ, chi phí cao, việc triển khai công tác an sinh xã hội gặp những khó khăn nhất định; đời sống của một bộ phận nhân dân các xã vùng sâu, vùng xa, vùng cồn bãi còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo vẫn còn cao; tình hình an ninh trật tự còn diễn biến phức tạp; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường chưa được quan tâm đúng mức, một số vấn đề bức xúc của xã hội chưa được giải quyết triệt để. Cùng với đó là tình hình thiên tai, bão lũ và các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu. Tình hình đó đòi hỏi triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 cần phải tập trung cao độ trong chỉ đạo, điều hành và quyết liệt, tích cực, chủ động trong triển khai thực hiện, trong đó cần phát huy những kết quả đạt được trong năm 2017, tiếp tục nỗ lực phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng khá, đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội, hướng tới hoàn thành những mục tiêu do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXIV đã đề ra là xây dựng huyện Quảng Trạch phát triển nhanh và bền vững.

**I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**

 Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hành tiết kiệm; phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Huy động mọi nguồn lực, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế; tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội Trung tâm huyện lỵ.

Triển khai có hiệu quả các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm và các chương trình mục tiêu quốc gia; các phương án hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp nhất là xây dựng các mô hình cây trồng mới; hoàn thành công tác dồn điền đổi thửa trên địa bàn toàn huyện theo kế hoạch đề ra; khôi phục khai thác đánh bắt thủy, hải sản và các ngành nghề liên quan đến nghề biển. Tập trung chỉ đạo để chuyển đổi bộ giống lúa có năng suất, chất lượng cao, nhằm tăng sản lượng lương thực. Chỉ đạo xây dựng NTM, hoàn thành chỉ tiêu về đích trong năm 2018, củng cố các xã đã đạt, tăng tổng tiêu chí trên địa bàn huyện.

 Đẩy mạnh công tác GPMB các công trình, đặc biệt là mặt bằng dự án đường tránh Quốc lộ 1A đoạn qua Đèo Con, đường ống dẫn dầu sang Lào, Công trình xây dựng khu du lịch và nhà ở sinh thái Sunspa Đảo Yến... và các công trình, dự án tại trung tâm huyện lỵ.

 Tập trung quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, tăng cường kiểm tra chống thất thu ngân sách, thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi ngân sách. Tập trung chỉ đạo triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất. Quản lý tốt nguồn chi theo kế hoạch và đảm bảo luật ngân sách; tiết kiệm chi ngân sách.

 Phối hợp chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, đảm bảo theo quy định của pháp luật, phấn đấu đến cuối năm 2018 cơ bản hoàn thành cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn tồn đọng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chấn chỉnh việc sử dụng đất, các hoạt động khai thác chế biến khoáng sản; ngăn chặn xử lý nghiêm các hoạt động khai thác tập kết kinh doanh vận chuyển khoáng sản trái phép.

 Thực hiện tốt các chính sách về an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống nhân dân. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo toàn diện, tạo bước chuyển biến căn bản trong công tác cán bộ quản lý giáo dục. Triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

 Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về quân sự, quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

**II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

***1. Các chỉ tiêu kinh tế***

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định năm 2010): 5.063,747 tỷ đồng, tăng 11,2%, so với năm 2017. Trong đó:

+ Giá trị nông - lâm - thủy sản: 1.100,687 tỷ đồng, tăng 3,1% so với năm 2017;

+ Giá trị công nghiệp - xây dựng: 2.339,845 tỷ đồng, tăng 11,6% so với năm 2017;

+ Giá trị thương mại - dịch vụ: 1.623,215 tỷ đồng, tăng 16,7% so với năm 2017.

- Cơ cấu giá trị sản xuất theo ngành (theo giá hiện hành):

+ Ngành nông - lâm - thủy sản: 23,5%;

+ Ngành công nghiệp - xây dựng: 45,9%;

+ Ngành thương mại - dịch vụ: 30,6%.

- Thu ngân sách trên địa bàn huyện: 107,880 tỷ đồng;

- Tổng chi ngân sách trên địa bàn: 555,79 tỷ đồng;

- Sản lượng lương thực: 39.810 tấn, tăng 0,72% so với năm 2017;

- Thu nhập bình quân đầu người: 33 triệu đồng/năm.

***2. Các chỉ tiêu xã hội***

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới giảm 1,7%;

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa: 83%;

- Trường đạt chuẩn quốc gia: xây dựng mới 03 trường, nâng chuẩn 02 trường, công nhận lại 03 trường;

- Lao động được giải quyết việc làm: 4.850 lao động;

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 12%, giảm 0,7% so với năm 2017;

- Tỷ suất sinh giảm 0,1-0,2‰;

- Số xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế: 17/18 xã, tăng 01 xã so với năm 2017.

***3. Các chỉ tiêu môi trường***

- Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh: 88%;

- Tỷ lệ che phủ rừng: 52%, giảm 1% so với năm 2017.

**III. NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 2018**

**1. Lĩnh vực kinh tế**

**1.1. Sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp và nâng cao thu nhập cho người nông dân, trong đó tập trung chỉ đạo công tác dồn điền đổi thửa gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ nông sản; triển khai mô hình cây ăn quả công nghệ cao và dược liệu phục vụ chuyển đổi cây trồng. Triển khai có hiệu quả các phương án hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp.Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng chống hạn vụ Hè Thu thích hợp; đưa các giống lúa mới năng suất chất lượng cao vào sản xuất, thực hiện chuyển đổi cơ cấu bộ giống; thực hiện xây dựng cánh đồng lớn, khuyến khích đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp.

Phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa ở hộ gia đình gắn với đẩy mạnh việc phát triển chăn nuôi gia trại, trang trại, phát triển tổng đàn; thường xuyện triển khai phòng chống dịch bệnh, tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm. Khuyến khích, nhân rộng một số mô hình và vật nuôi mới có tính hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương.

Tiếp tục thực hiện chính sách khuyến khích và hỗ trợ ngư­ dân phát triển các nghề phù hợp với địa ph­ương, tăng lượng tàu thuyền tham gia đánh bắt ở vùng biển xa. Triển khai có hiệu quả các chương trình hỗ trợ ngư dân theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số [48/2010/QĐ-TTg](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=48/Q%C4%90-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) của Thủ tướng Chính phủ. Nhân rộng các đối tượng nuôi mới có hiệu quả kinh tế cao, nhằm đa dạng hóa đối tượng nuôi trồng thủy sản.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, PCCC rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ; phát triển, khai thác có hiệu quả rừng trồng; chỉ đạo thực hiện các hạng mục lâm sinh thuộc các chương trình, dự án, phát triển rừng bền vững; khôi phục diện tích rừng bị thiệt hại do bão số 10 năm 2017.

**1.2. Xây dựng nông thôn mới**

Tăng cường công tác lãnh đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền xây dựng NTM. Chỉ đạo các xã xây dựng quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp cấp xã. Đẩy mạnh xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ xây dựng NTM. Tập trung chỉ đạo xã Quảng Phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành kế hoạch NTM trong năm 2018. Phấn đấu các xã còn lại thực hiện đạt 1-2 tiêu chí**/**năm.

**1.3. Công tác Dồn điền đổi thửa**

Chỉ đạo các xã xây dựng Đề án dồn điền đổi thửa, quy hoạch lại sản xuất và xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng, vật nuôi tạo bước đột phá trong sản xuất nông nghiệp. Chỉ đạo triển khai kế hoạch “Dồn điền đổi thửa gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi” tại 05 xã: Quảng Châu, Quảng Phú, Quảng Thanh, Quảng Trường, Quảng Xuân và tiếp tục triển khai thực hiện tại thôn Hướng Phương, xã Quảng Phương.

**1.4. Công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường**

Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, đảm bảo theo quy định của pháp luật. Lập hồ sơ giao đất và cấp giấy CNQSD đất nông nghiệp cho nhân dân tại các xã đã thực hiện xong công tác dồn điền đổi thửa trong năm 2017. Tăng cường thanh tra kiểm tra việc sử dụng đất, các hoạt động khai thác chế biến khoáng sản; ngăn chặn xử lý nghiêm các hoạt động khai thác tập kết kinh doanh vận chuyển khoáng sản trái phép. Tiếp tục rà soát, cấp phép cho các hộ dân thực hiện cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp, kết hợp tận thu đất san lấp công trình.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý, tái chế rác thải, ứng dụng công nghệ mới trong bảo vệ môi trường. Thẩm định, xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các công trình, dự án thực hiện trên địa bàn huyện.

**1.5. Sản xuất Công nghiệp - Tiểu Thủ công nghiệp**

Tập trung chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, nhất là các sản phẩm mà thị trường trong nước và xuất khẩu đang có nhu cầu lớn nhằm tăng giá trị sản xuất công nghiệp. Tiếp tục hỗ trợ giải quyết các vướng mắc về thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, duy trì thường xuyên đối thoại, gặp gỡ, tiếp xúc để cùng với doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

Đẩy mạnh công tác khuyến công, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển các làng nghề, tiểu thủ công nghiệp, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và tham gia xuất khẩu. Tăng cường và đổi mới công tác quảng bá, xúc tiến kêu gọi đầu tư trong và ngoài huyện vào khu kinh tế Hòn La và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện.

**1.6. Công tác Quy hoạch và Giải phóng mặt bằng**

Tập trung chỉ đạo công tác quy hoạch, thẩm định quy hoạch. Quy hoạch chi tiết các khu dân cư tại trung tâm huyện lỵ mới và điểm dân cư nông thôn tại các xã. Tập trung quản lý quy hoạch và xây dựng theo quy hoạch; tiến hành triển khai đồ án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Trung tâm huyện lỵ theo Nghị quyết 03-NQ/TU của Tỉnh ủy và kế hoạch thực hiện Nghị quyết 03- NQ/TU của huyện.

Tiếp tục giải quyết các vướng mắc còn tồn đọng của các công trình, dự án để bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư và đơn vị thi công theo đúng tiến độ. Tập trung thực hiện công tác GPMB các công trình dự án trên địa bàn, đặc biệt là các công trình trọng điểm để thu hút đầu tư và triển khai các công trình dự án trên địa bàn huyện.

**1.7. Xây dựng cơ bản**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản, chú trọng chất lượng công trình. Thực hiện đầu tư xây dựng các công trình theo các quy định mới theo quy định pháp luật; chú trọng thực hiện đầu tư xây dựng công trình theo kế hoạch đầu tư công của các cấp.

Tiếp tục ưu tiên nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình quan trọng của huyện; các công trình phục vụ xây dựng NTM của xã hoàn thành trong năm 2018, các công trình hạ tầng tại Trung tâm huyện lỵ, các công trình thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

**1.8. Khoa học - Công nghệ**

Thực hiện có hiệu quả các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học đã được phê duyệt; đồng thời đánh giá hiệu quả kinh tế, khả năng nhân rộng của đề tài, dự án nhằm góp phần phát triển kinh tế xã hội của huyện. Tăng cường ứng dụng các công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, các phương tiện, thiết bị sản xuất tiên tiến vào sản xuất, công tác.

**1.9. Thương mại - Dịch vụ**

 Phát triển thương mại theo hướng đáp ứng mọi nhu cầu xã hội; tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại phục vụ các mặt hàng thiết yếu cho khu vực miền núi, vùng khó khăn. Khuyến khích doanh nghiệp phát triển về quy mô và chất lượng dịch vụ. Khai thác có hiệu quả mạng lưới chợ các xã đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời các mặt hàng thiết yếu, nhất là nông sản của nhân dân địa phương. Nâng cao hiệu quả và đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư, quảng bá du lịch, đồng thời kết hợp chặt chẽ với xúc tiến thương mại.

**1.10. Giao thông - Vận tải**

Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ bản mạng lưới giao thông, phát triển mạng lưới đường giao thông theo quy hoạch. Quan tâm công tác duy tu, bão dưỡng và nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn. Tăng cường công tác quản lý hành lang đường bộ.

Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra tình hình an toàn giao thông trên các tuyến đường do huyện quản lý và thực hiện công tác quản lý nhà nước về giao thông theo phân cấp. Đẩy mạnh phát triển các hoạt động kinh doanh vận tải; nâng cao năng lực và doanh thu vận tải hàng hóa và vận tải hành khách.

**1.11. Hoạt động Tài chính - Tín dụng**

Tập trung quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, tăng cường kiểm tra chống thất thu ngân sách, thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi ngân sách. Tập trung chỉ đạo triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất.

Quản lý tốt nguồn chi theo kế hoạch và đảm bảo luật ngân sách; tiết kiệm chi ngân sách. Quản lý chặt chẽ các nguồn thu - chi ngân sách trên địa bàn, sử dụng có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, chống lãng phí thất thoát.

Ngân hàng và các tổ chức tín dụng cần đẩy mạnh hơn nữa công tác huy động các nguồn vốn, nhất là vốn nội lực và khai thác các nguồn vốn khác để đáp ứng nhu cầu vay vốn của các tổ chức, cá nhân, đầu tư phát triển KT-XH và nâng cao đời sống nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động các tổ chức tín dụng, để tạo điều kiện về vốn cho các thành phần kinh tế và nhân dân vay nhằm phát triển kinh tế nông thôn và thúc đẩy kinh tế phát triển.

**1.12. Công tác Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn**

Tăng cường các biện pháp phòng chống thiên tai; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các lực lượng tham gia phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu hộ cứu nạn; xây dựng phương án di dời nhân dân ra khỏi vùng xung yếu, có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lỡ đất, ngập úng nặng; chủ động xử lý các điểm xung yếu trên các tuyến đê, kè, cống, các hồ đập có nguy cơ mất an toàn. Thường xuyên chỉ đạo BCH phòng chống thiên tai và TKCN huyện luôn sẵn sàng và chủ động ứng phó với các diễn biến của thời tiết, thiên tai. Thực hiện phương châm “4 tại chỗ” từ cấp huyện đến cấp xã trong trường hợp xảy ra thiên tai.

**2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội**

**2.1. Giáo dục và Đào tạo**

Tiếp tục chỉ đạo triển khai kế hoạch “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo lấy đổi mới công tác quản lý giáo dục làm khâu đột phá”. Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; chú trọng chất lượng giáo dục mũi nhọn; đầu tư bồi dưỡng học sinh khá giỏi, học sinh năng khiếu để tham gia các cuộc thi học sinh giỏi các cấp đạt kết quả cao. Huy động mọi nguồn lực để xây dựng các hạng mục còn thiếu theo chuẩn để hoàn thành trường đạt chuẩn quốc gia đúng tiến độ.

**2.2. Y tế và chăm sóc sức khoẻ nhân dân**

Tập trung đầu tư phát triển và củng cố mạng lưới y tế cơ sở, phấn đấu xây dựng xã Quảng Châu đạt chuẩn quốc gia về y tế trong năm 2018. Phát huy năng lực chuyên môn, tăng cường thu hút bệnh nhân ở tuyến xã để giảm tình trạng quá tải cho bệnh viện tuyến trên.

Tiếp tục đào tạo và nâng cao chất lượng chuyên môn, y đức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ y tế. Chú trọng công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh lớn. Tiếp tục giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Nâng cao chất lượng và bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm.

 Thực hiện tốt các chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, duy trì mức sinh thay thế, bảo đảm cân bằng giới tính hợp lý, nâng cao chất lượng dân số.

**2.3. Văn hoá - Thể dục thể thao và Thông tin - Truyền thông**

Tăng cường công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện. Tăng thời lượng các chương trình phát thanh và nâng cao chất lượng nội dung các tin, bài phục vụ nhiệm vụ chính trị của huyện.

Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thể thao. Triển khai sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đến từng khu dân cư; trong đó huy động toàn thể các tổ chức chính trị, xã hội chung tay xây dựng gia đình, thôn, cơ quan, đơn vị văn hóa

Tăng cư­­ờng công tác kiểm tra và phối hợp kiểm tra th­ường xuyên các hoạt động văn hóa và các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng gồm các cơ sở Internet, karaoke, lưu trú, in, văn phòng phẩm… nhằm kịp thời chấn chỉnh tình hình hoạt động của các cơ sở vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

**2.4. Lao động - Thương binh và Xã hội**

Triển khai có hiệu quả công tác giảm nghèo, đào tạo nghề, tạo việc làm theo Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 20 tháng 4 năm 2016 của Huyện ủy Quảng Trạch và kế hoạch 786/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện.

Kịp thời giải quyết các chế độ chính sách ưu đãi cho đối tượng thương binh, liệt sỹ và người có công theo quy định hiện hành của Nhà nước. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi, Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020.

 Tiếp tục chỉ đạo các xã triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn xã hội, tập trung đẩy mạnh hoạt động truyền thông về phòng chống ma túy, mại dâm trên địa bàn.

**3. Lĩnh vực nội chính**

**3.1. Công tác Quốc phòng**

Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2018, ra quân triển khai nhiệm vụ huấn luyện, nhiệm vụ quốc phòng an ninh đạt kết quả cao. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu được giao.

Duy trì nghiêm túc các chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, trực sẵn sàng chiến đấu, đặc biệt là tập trung lực lượng trong thời gian diễn ra các sự kiện chính trị và trong dịp các ngày lễ. Thực hiện tốt Nghị định 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công An và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng. Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách quân đội còn tồn đọng.

**3.2. Công tác đảm bảo an ninh trật tự**

Tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, nhất là các địa bàn trọng điểm; nắm chắc tình hình, chủ động xử lý các tình huống về an ninh trật tự không để bị động bất ngờ. Phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đập tan âm mưu diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch và hoạt động của bọn tội phạm. Đẩy mạnh công tác đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là các loại tội phạm kinh tế, tội phạm hình sự, tội phạm ma túy…; đồng thời nâng cao hiệu quả điều tra xử lý tội phạm. Đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý hành chính về trật tự ATGT đường bộ, đường thủy nội địa.

**3.3. Công tác Tư pháp**

Nâng cao công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính. Đẩy mạnh thực hiện cải cách Tư pháp, cải cách hành chính gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực của ngành Tư pháp.

**3.4. Công tác Thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch; chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận sau thanh tra. Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Đôn đốc, hướng dẫn các xã khẩn trương giải quyết các đơn thư thuộc thẩm quyền. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm phòng, chống tham nhũng trên địa bàn đạt hiệu quả cao.

**3.5. Công tác Tổ chức cán bộ và xây dựng chính quyền**

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, rà soát vị trí việc làm đội ngũ cán bộ công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã để thực hiện việc tuyển dụng và điều chuyển phù hợp với tình hình thực tế tại các đơn vị, địa phương. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với các chức danh theo Nghị định 158/NĐ-CP của Chính phủ.

Thực hiện Kế hoạch tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ đối với các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã.

**3.6. Công tác Tôn giáo**

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền vận động các giáo xứ và giáo dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phổ biến và hướng dẫn cho giáo dân thực hiện tốt Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, nắm chắc tình hình trên địa bàn, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã giải quyết đúng quy định của pháp luật các vấn đề về tổ chức, hoạt động, xây dựng cơ sở vật chất ở các tổ chức tôn giáo.

**3.7. Công tác Thi đua khen thưởng**

Phát động các phong trào thi đua lập thành tích trong học tập, làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2018. Hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã đăng ký danh hiệu thi đua năm 2018. Đẩy mạnh phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn năm 2018 trong toàn huyện.

**IV. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để đẩy mạnh phát triển sản xuất các ngành, lĩnh vực kinh tế thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch**

Đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng chất lượng, hiệu quả; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại. Chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KT-XH, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách ở tất cả các cấp, các ngành. Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, tập trung chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, chống gian lận thuế. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, bảo đảm chi trả nợ.

2. Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu lại nền kinh tế**, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với tăng chất lượng, hiệu quả,** nâng cao năng **suất** lao động.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện các chính sách đẩy nhanh quá trình tích tụ và tập trung ruộng đất phục vụ sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Kêu gọi, thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế. Triển khai thực hiện các giải pháp để phát triển cây lâu năm thích ứng với điều kiện khí hậu của huyện. Tiếp tục triển khai các giải pháp khắc phục khó khăn sau sự cố môi trường biển, thực hiện các chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề đánh bắt hải sản ven bờ, chính sách khuyến khích ngư dân phát triển đánh bắt hải sản vùng biển xa.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi, tháo gỡ khó khăn cho các cơ sở công nghiệp để phát huy tối đa năng lực sản xuất. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án công nghiệp lớn trên địa bàn huyện. Kêu gọi đầu tư phát triển các ngành công nghiệp chế biến, gắn với các lợi thế về phát triển nguồn nguyên liệu nông, lâm, thủy sản.

Phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ. Khai thác tốt thị trường nội địa, phát triển mở rộng mạng lưới kinh doanh thương mại, gắn sản xuất với lưu thông hàng hóa. Tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường, nhất là các mặt hàng có lợi thế, giá trị gia tăng cao. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư, phát triển các dịch vụ y tế, văn hóa, nghệ thuật, thể thao.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư

Tiếp tục triển khai tốt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, với mục tiêu là nghiêm túc thực hiện để tạo ra điều kiện thuận lợi nhất cho đầu tư, kinh doanh, giảm tối đa các chi phí khởi nghiệp, giảm chi phí đầu vào, khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

Đẩy mạnh triển khai thực chất, toàn diện Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 theo đúng mục tiêu, tiến độ đề ra. Tổ chức đối thoại giữa Chính quyền và doanh nghiệp theo hướng thực chất, có trọng tâm, trọng điểm.

Tập trung chỉ đạo, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án trên địa bàn huyện, đặc biệt tập trung giải quyết các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành trong năm 2018. Trong đó, tập trung vào các dự án trọng điểm: Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I&II, khu nghỉ dưỡng Sunspa – Đảo Yến, các công trình dự án tại Trung tâm huyện lỵ... đảm bảo thực hiện theo đúng tiến độ cam kết.

4. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực phòng chống **thiên** tai

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường. Triển khai các chương trình, dự án xử lý, phục hồi ô nhiễm môi trường đã được phê duyệt; tăng cường giám sát, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại những khu vực nhạy cảm, khu công nghiệp, khu du lịch, khu vực nông thôn. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư. Tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án khôi phục toàn diện các hoạt động sản xuất, giải quyết việc làm và ổn định đời sống cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển trên địa bàn toàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và đóng cửa rừng tự nhiên; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường. Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo và chủ động phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, tránh tình trạng chủ quan, bị động, bất ngờ. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị PCLB. Triển khai các biện pháp quản lý phương tiện, tàu thuyền, đặc biệt theo dõi quản lý chặt chẽ tàu thuyền và ngư dân hoạt động đánh bắt vùng biển xa.

5. Thực hiện tốt các giải pháp phát triển văn hóa; tăng cường các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và trong xây dựng nông thôn mới; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của huyện. Thực hiện hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, công tác tôn giáo. Phát triển thể dục thể thao quần chúng; chú trọng thể thao thành tích cao. Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2011 - 2020.

Thực hiện các chính sách giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động. Mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Tập trung thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, các chính sách trợ giúp, bảo đảm an sinh xã hội; ưu tiên bố trí NSNN và huy động nguồn lực ngoài ngân sách để phát triển vùng khó khăn, vùng thường xuyên bị thiên tai. Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, ưu đãi đối với người có công với cách mạng, vùng khó khăn, các đối tượng yếu thế trong xã hội. Triển khai có hiệu quả các chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, người có công với cách mạng. Bảo đảm an toàn nhà ở cho người dân vùng chịu tác động lớn của bão lũ, sạt lở.

Triển khai thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6 về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và dân số trong tình hình mới. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra, từng bước kiểm soát các bệnh lây nhiễm. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; trong đó thực hiện giảm quá tải bệnh viện tuyến trên, thực hiện tốt quy tắc ứng xử và nâng cao đạo đức nghề nghiệp. Phát triển y tế ngoài công lập, hình thành các cơ sở khám, chữa bệnh theo hình thức hợp tác công tư và mô hình quản lý bệnh viện như doanh nghiệp công ích. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số - kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường các biện pháp bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, quản lý môi trường y tế.

**6. Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội**

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Nâng cao nhận thức về mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh. Xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc, nâng cao chất lượng cụm an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, khối đại đoàn kết toàn dân để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội, trong đó lực lượng công an nhân dân làm nòng cốt. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ.

**7. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động bộ máy quản lý nhà nước**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Triển khai Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020, tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường công khai, minh bạch, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian, giảm chi phí, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp. Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân, nhất là ở cấp cơ sở; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đề cao trách nhiệm giải trình, xử lý nghiêm vi phạm. Tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, xác định rõ vị trí việc làm, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhân dân và các nhà đầu tư.

Thực hiện tốt Chiến lược Quốc gia về phòng chống tham nhũng đến năm 2020. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định. Tập trung thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người vượt cấp, kéo dài, gây mất trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác giám sát, tạo cơ chế để người dân kiểm tra các công việc liên quan đến ngân sách, đất đai, tài sản của nhà nước và của nhân dân. Nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân có sai phạm gây thất thoát, lãng phí.

Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 01-QĐ/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Quy định số 02-QĐ/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối vói người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Đề cao trách nhiệm giải trình của cơ quan QLNN và vai trò của người đứng đầu cơ quan nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất và năng lực. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường sự giám sát của xã hội, cộng đồng đối với bộ máy QLNN. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản QPPL và các văn bản quản lý điều hành phù hợp với Hiến pháp và tình hình thực tế của địa phương. Từng bước hoàn thiện thể chế quản lý cán bộ, công chức, quy định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi và kỷ luật của công chức hành chính, tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực.

8. Làm tốt hơn nữa công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí, thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, cung cấp đầy đủ kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của huyện ủy, HĐND, UBND huyện và những vấn đề dư luận quan tâm. Thực hiện kịp thời, đồng bộ Luật Tiếp cận thông tin. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; phối hợp có hiệu quả các phương án ứng phó, khắc phục kịp thời các sự cố. Đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dân chủ, đưa tin bịa đặt, sai sự thật, kích động, gây bất ổn xã hội.

Làm tốt công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 của huyện Quảng Trạch./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*- UBND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Sở KH&ĐT;- TT Huyện uỷ; TT HĐND huyện;- CT, các PCT UBND huyện;- VP huyện uỷ;- Các Ban HĐND huyện;- Đại biểu HĐND huyện;- Các phòng, ban chuyên môn;- Các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;- UBND các xã;- Lưu: VT, TH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** |
|  |  |

1. Diện tích chia theo nhóm cây: Cây lương thực có hạt gieo trồng được 7.260 ha /7.221 ha, so với năm 2016 tăng 0,54%; cây lấy củ có chất bột 1.569 ha/1.556 ha, so với năm 2016 đạt 100,84%. Cây có hạt chứa dầu 714 ha/713 ha, tăng 0,14%; cây rau, đậu, hoa các loại thực hiện được 829 ha/827,4 ha tăng 0,19%. Cây hàng năm khác thực hiện được 148 ha/148 ha, so với năm 2016 bằng 100%. [↑](#footnote-ref-1)
2. Vụ Đông Xuân chuyển đổi được 56 ha, vụ Hè Thu chuyển đổi được 60 ha. [↑](#footnote-ref-2)
3. Trong đó: Đàn trâu: 4.274 con, tăng 2,59% so cùng kỳ; đàn bò: 17.174 con, tăng 0,3% so cùng kỳ; đàn lợn: 50.664 con, giảm 5,77% so cùng kỳ… [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong đó: Nuôi trồng 853,1tấn/800 tấn, đạt 106,6% so với KH; khai thác 11.353/10.000 tấn, đạt 113,5% KH. [↑](#footnote-ref-4)
5. Trong đó: Diện tích nuôi mặn lợ 86,35 ha, diện tích nuôi nước ngọt 157,75 ha. [↑](#footnote-ref-5)
6. Trong đó đóng mới có 02 tàu võ thép, 03 tàu võ gỗ, 01 tàu dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản. [↑](#footnote-ref-6)
7. Trong đó chi trả theo QĐ 1880/QĐ-TTg toàn huyện đã chi trả 507.943,78/509.280,95 triệu đồng đạt 99,74% kinh phí được phê duyệt(tàu cá: 1.888 chiếc; lao động trên tàu: 4.032 người; muối: 74,9 ha; nuôi trồng thủy sản: 112,4 ha; lao động bị mất thu nhập: 10.546 người). Về chi trả đền bù các đối tượng theo Quyết định 309/QĐ-TTg, toàn huyện đã phê duyệt, chi trả 215.430,88 /215.430,88 triệu đồng, đạt 100% kinh phí phê duyệt (Lao động không thường xuyên: 23.387 người, lao động trong các nhà hàng ven biển: 615 người). [↑](#footnote-ref-7)
8. Trong đó xã Quảng Phú: 1.060,94 triệu đồng, xã Cảnh Dương: 523,8 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-8)
9. Quảng Hợp, Quảng Đông, Quảng Hưng, Quảng Tùng, Quảng Trường, Quảng Phú, Phù Hóa. [↑](#footnote-ref-9)
10. Trong đó, tiêu chí Giao thông đạt 01 tiêu chí tại xã Quảng Liên; Thủy lợi đạt 05 tiêu chí gồm xã Cảnh Hóa, Quảng Châu, Quảng Thạch, Quảng Phương, Quảng Kim; Tiêu chí Nhà ở đạt 01 tiêu chí tại xã Quảng Thạch; Tiêu chí Lao động có việc làm đạt 02 (TC) tại xã Quảng Đông, Quảng Hợp; Tiêu chí Giáo dục - Đào tạo đạt 03 tiêu chí gồm: xã Quảng Kim, Quảng Châu, Quảng Trường; Tiêu chí Văn hóa đạt 01 tiêu chí gồm xã Quảng Hưng; tiêu chí Môi trường và An toàn thực phẩm đạt 03 tiêu chí tại xã Quảng Trường, Quảng Liên, Quảng Tiến; Tiêu chí cơ sở hạ tầng đạt 01 tiêu chí tại xã Phù Hóa. [↑](#footnote-ref-10)
11. xã Cảnh Hóa chưa hoàn thành trong năm 2016 tiếp tục thực hiện trong năm 2017; xã Quảng Hưng xin đăng ký thực hiện 2017 sau kế hoạch của huyện. [↑](#footnote-ref-11)
12. Đã hoàn hành rà soát hồ sơ tại 04 xã với tổng số 2.182 hồ sơ, trong đó đã kiểm tra thực địa 620 hồ sơ: 447 hồ sơ đủ điều kiện cấp giấy (đã cấp 370 GCN QSD đất), 153 hồ sơ còn vướng mắc, chưa đủ điều kiện cấp giấy. [↑](#footnote-ref-12)
13. Trong đó: 02 hộ ở xã Quảng Tiến đã khai thác ra ngoài vị trí được cấp phép cải tạo và khu vực cải tạo nằm sát điểm tọa độ cấp Nhà nước; 12 hộ đã cải tạo hết trữ lượng cho phép và 01 hộ trong quá trình cải tạo phát hiện khoáng sản sét. [↑](#footnote-ref-13)
14. 02 Công ty TNHH Hà Minh Trường và Công ty TNHH Thương Mại và Vận tải Quảng Hà: do hết thời gian cấp phép và Công ty TNHH Tuấn Anh: do không thực hiện nghĩa vụ tài chính. [↑](#footnote-ref-14)
15. Xử phạt vi phạm hành chính 17 trường hợp dùng thuyền khai thác cát lòng sông trái phép, tổng số tiền xử phạt là 76.000.000 đồng; tịch thu 01 xe công nông tự chế, tịch thu 100m3 cát. Xử phạt vi phạm hành chính 04 trường hợp khai thác cát trắng trái phép, với tổng số tiền 16.000.000 đồng. Xử phạt vi phạm hành chính 09 trường hợp khai thác đất san lấp trái phép, với tổng số tiền 35.000.000 đồng. [↑](#footnote-ref-15)
16. Công trình Thao trường bắn tổng hợp súng bộ binh, hỏa lực huyện Quảng Trạch - giai đoạn 1. Công trình Đường trục dọc khu kinh tế Hòn La - Hạng mục điều chỉnh, bổ sung Tuyến đường ven biển nối từ đường vào khu lăng mộ Đại Tướng tại Vũng Chùa đến phía Bắc Cầu Roòn tại xã Quảng Đông. Công trình Khu tái định cư Quảng Phú, thuộc dự án Đường trục dọc KKT Hòn La. [↑](#footnote-ref-16)
17. (1) Công trình Đường trục ngang Khu kinh tế Hòn La - Đoạn qua khu dân cư đô thị; (2) Công trình Đường trục dọc khu kinh tế Hòn La - Hạng mục điều chỉnh, bổ sung Tuyến đường ven biển nối từ đường vào khu lăng mộ Đại Tướng tại Vũng Chùa đến phía Bắc Cầu Ròon (tại xã Quảng Phú); (3) Công trình Xây dựng Khu tái định cư giải phóng mặt bằng KCN Hòn La 2; (4) Công trình đường trục ngang KKT HL-Đoạn qua KCN HLII; (5) Công trình Xây dựng khu du lịch và nhà ở sinh thái Sunspa Đảo Yến tại xã Quảng Đông; (6) Công trình Xây dựng Cảng cá Roòn, xã Cảnh Dương; (7) Công trình Đầu tư hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật trung tâm hành chính mới huyện Quảng Trạch; (8) Công trình Xây dựng khu nghĩa địa và tuyến đường liên xã Quảng Xuân - Quảng Hưng; (9) Dự án cải tạo, nâng cấp đồng muối Roòn; (10) Dự án đường tránh Quốc lộ 1A đoạn qua Đèo Con; (11) Công trình Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chi tiết xây dựng khu ở mới Đồng Trạm, xã Quảng Phú; (12) Công trình Khu dân cư thôn Tân Cảnh, xã Cảnh Dương; (13) Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch; (14) Công trình đường vào khu nghĩa địa GPMB kcn Hòn La 2; (15) Đường từ Quốc lộ đi TT Huyện lỵ mới (GĐ2). [↑](#footnote-ref-17)
18. Trong đó: Lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp có 59 công trình với tổng mức đầu tư được phê duyệt: 48.026.827.640 đồng; lĩnh vực xây dựng giao thông có 26 công trình với tổng mức đầu tư được phê duyệt 39.311.918.668 đồng. [↑](#footnote-ref-18)
19. Về tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm: Dự án xây dựng Cảng cá Ròon hiện đang triển khai nạo vét luồng, đắp nền đường kho bãi phục vụ thi công và tiến hành ép cọc thử bến tàu. Dự án xây dựng khu tái định cư phục vụ GPMB KCN Hòn La 2: Hạng mục khu tái định cư đang thi công ước đạt 55% khối lượng. Xây dựng hạ tầng khu tái định cư phục vụ Trung tâm nhiệt điện Quảng Trạch (Gđ2): đã có chủ trương của UBND tỉnh, đang chuẩn bị thi công tiếp giai đoạn 2 của công trình. Tuyến đường liên xã Xuân - Hưng: Đã hoàn thành thi công các tuyến tại địa phận xã Quảng Hưng; tại địa phận xã Quảng Xuân đang tạm dừng thi công, trong đó tuyến số 04 đang điều chỉnh tuyến theo ranh giới khu nghĩa địa. [↑](#footnote-ref-19)
20. UBND huyện hỗ trợ 2,5 tỷ đồng, UBND tỉnh hỗ trợ 7,5 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-20)
21. Toàn huyện có 62 trường; trong đó: 18 trường MN, 23 trường Tiểu học, 01 Trung tâm giáo dục trẻ khuyết tật, 18 trường THCS và 02 trường THPT. Xếp hạng so với cả tỉnh: Mầm non xếp thứ 2 ,Tiểu học xếp thứ 3, THCS xếp thứ 6.

\* Công tác PCGD:

+ Phổ cập giáo dục MNT5T: Có 18/18 xã đạt chuẩn đạt tỷ lệ 100%. Toàn huyện đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

+ Phổ cập giáo dục TH: Có 18/18 xã đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3 đạt tỷ lệ 100%. Toàn huyện đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

+ Phổ cập giáo dục THCS: Có 1/18 xã đạt chuẩn PCGD mức độ 1; có 8/18 xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2 đạt tỷ lệ 44,4%; có 9/18 xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 đạt tỷ lệ 50%. Toàn huyện đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1.

+ Phổ cập giáo dục xóa mù chữ: Có 18/18 xã đạt chuẩn PCGD XMC mức độ 2 đạt tỷ lệ 100%. Toàn huyện đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 2. [↑](#footnote-ref-21)
22. Năm học 2016-2017, toàn huyện có 11 học sinh đạt giải cấp quốc gia; 180 học sinh đạt giải cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-22)
23. Năm 2017 đã kiểm tra 277 cơ sở. [↑](#footnote-ref-23)
24. Trong năm 2017, cổ động trực quan triển khai 05 cụm cổ động trực quan tấm lớn, hơn 800 câu khẩu hiệu đuôi én, 300 câu khẩu hiệu băng đường, gần 5000 lá cờ tổ quốc và cờ phướn …). [↑](#footnote-ref-24)
25. Đạt giải 3 môn bóng đá toàn tỉnh; Tham gia Hội thi tuyên truyền lưu động xây dựng NTM tại tỉnh đạt 01 giải nhất xe tuyên truyền và giải 3 tiết mục tiểu phẩm và văn nghệ, chung cuộc giải 3 toàn đoàn. [↑](#footnote-ref-25)
26. Huyện Quảng Trạch có 18/18 xã có Đài truyền thanh, trong đó có 13/18 xã có Đài truyền thanh vô tuyến và 05 Đài truyền thanh hữu tuyến. 107/107 Thôn có hệ thống Đài thôn, hoạt động chủ yếu phục vụ nhu cầu của người dân trong Thôn. [↑](#footnote-ref-26)
27. Kiểm tra 85 lượt cơ sở, nhắc nhở 22 cơ sở, lập biên bản cảnh cáo 17 cơ sở (gồm 06 cơ sở Karaoke, 10 cơ sở Internet, 01 cơ sở lưu trú). [↑](#footnote-ref-27)
28. Trong đó: Số lao động được đào tạo thêm việc làm là 2.065 người đạt 104,82% kế hoạch; Số lao động được tạo việc làm mới là 2.855 người đạt 100,17% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-28)
29. Chi trả trợ cấp thường xuyên hàng tháng cho 3.068 đối tượng người có công và 5.197 đối tượng BTXH. [↑](#footnote-ref-29)
30. Trong đó có 80 thanh niên làm nghĩa vụ quân sự, 12 thanh niên làm nghĩa vụ công an. [↑](#footnote-ref-30)
31. Đã chi trả cho các đối tượng theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg với số tiền 5,3 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-31)
32. Kết quả thực hiện: Năm 2017, UBND huyện đã, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, địa phương tổ chức được 140 cuộc phổ biến pháp luật trực tiếp với 8721 lượt người tham dự; cấp phát 1.171 sổ tay nghiệp vụ tìm hiểu một số quy đinh về kiểm soát thủ tục hành chính, 10.631 tài liệu, 167 pa-nô áp phích và 360 khẩu hiệu tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. [↑](#footnote-ref-32)
33. Trong đó: Cấp huyện đã giải quyết 11.229 (đạt 96,5%), hồ sơ trả đúng hạn là 9294 (đạt 82,4%), hồ sơ trả quá hạn 1980 (chiếm 17,6%); hồ sơ đang giải quyết 401 (chiếm 0,8%). Cấp xã đã giải quyết 178.439 (đạt 99,2%), hồ sơ trả đúng hạn là 178.328 (đạt 99,93%), hồ sơ trả quá hạn 111 (chiếm 0,07%); hồ sơ đang giải quyết 1447 (chiếm 0,8%). [↑](#footnote-ref-33)
34. 21 Quyết định của UBND huyện quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng ban, đơn vị. [↑](#footnote-ref-34)
35. Các cuộc thanh tra năm 2017 như sau: 02 cuộc thanh tra đột xuất về trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai tại xã Quảng Hưng, Quảng Tùng; 02 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai của UBND xã Quảng Châu, Quảng Phương; 09 cuộc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong thực hiện các quy định pháp luật về tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN. [↑](#footnote-ref-35)
36. Lãnh đạo UBND huyện và các phòng ban đơn vị tiếp 474 người, Lãnh đạo UBND các xã tiếp 355 người. [↑](#footnote-ref-36)
37. Trong đó đơn khiếu nại là 78 đơn; tố cáo là 33 đơn; đơn kiến nghị, phản ánh là 264 đơn (201 đơn liên quan đến ô nhiễm môi trường biển). [↑](#footnote-ref-37)
38. Số người kê khai tài sản, thu nhập là 559 người, trong đó số người thuộc diện cấp ủy quản lý là 431 người, không thuộc diện cấp ủy quản lý là 128 người. [↑](#footnote-ref-38)
39. Đợt 1 tuyển dụng 62 giáo viên; Đợt 2 tuyển dụng đối với khối đơn vị sự nghiệp 09 vị trí, khối trường học 48 vị trí; 12 viên chức dân số KHHGĐ, quyết định tuyển dụng đối với 10 công chức cấp xã. [↑](#footnote-ref-39)
40. Năm 2017 đã tinh giản 11 biên chế. Hiện tại đã gửi 03 hồ sơ thuộc đối tượng tinh giản biên chế đợt 1/2018 vào Sở Nội vụ thẩm định. [↑](#footnote-ref-40)
41. Các xã: Quảng Thạch, Quảng Thanh, Quảng Trường, Quảng Tiến, Quảng Phương; Quảng Kim; Quảng Châu [↑](#footnote-ref-41)
42. Trong đó: Đánh giá về tư tưởng, chính trị; đạo đức, lối sồng; ý thức tổ chức kỷ luật: 296/296 người xếp loại tốt. Về thực hiện nhiệm vụ được giao: 138/296 người hoàn thành xuất sắc, 157/296 người hoàn thành tốt, 01 người hoàn thành nhiệm vụ. [↑](#footnote-ref-42)
43. Gồm các xã: Quảng Thanh, Quảng Kim, Quảng Tùng, Quảng Lưu, Quảng Tiến, Quảng Thạch, Quảng Trường, Quảng Liên. [↑](#footnote-ref-43)
44. . Bổ nhiệm mới 01 Phó phòng VHTT, 01 Phó Giám đốc BQL CCTCC; Bổ nhiệm lại 02 Phó giám đốc tại Ban quản lý RPH. [↑](#footnote-ref-44)
45. Trong đó: bổ nhiệm lại 6 trường hợp, kéo dài thời gian 5 trường hợp, điều động và bổ nhiệm mới 13 trường hợp, điều động cán bộ quản lý 04 trường hợp. [↑](#footnote-ref-45)
46. Cấp phép xây dựng nhà nguyện cho giáo họ Trung Nghĩa (xã Quảng Trường) cấp phép xây dựng nhà thờ giáo xứ Chợ Sàng (xã Quảng Liên) [↑](#footnote-ref-46)
47. Về danh hiệu thi đua: Tập thể: Có 98 tập thể Lao động tiên tiến, 09 đơn vị tiên tiến, 29 tập thể đạt lao động xuất sắc, 03 Đơn vị quyết thắng và 04 tập thể được nhận cờ thi đua cấp tỉnh. Cá nhân: Có 1991 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 127 chiến sỹ tiên tiến, 265 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ TĐCS và 15 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Về hình thức khen thưởng: Tập thể: Có 118 tập thể được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen; 11 tập thể được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và 02 tập thể được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Cá nhân: Có 320 cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen, 15 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và 03 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. [↑](#footnote-ref-47)